

**DUNG DỊCH TIÊM TRUYỀN  
POLYMINA KABI**

➤ **Thành phần:** Cho 500 ml thành phẩm

Dextrose .....	25 g
Riboflavin natri phosphat .....	10,0 mg
Nicotinamid .....	125 mg
Pyridoxin hydroclorid.....	10,0 mg
Nước cất pha tiêm vấ .....	500 ml

➤ **Dạng bào chế:** Dung dịch tiêm truyền.

➤ **Qui cách đóng gói:** Chai 500 ml, chai 250 ml.

Hộp 1 chai 500 ml. Hộp 1 chai 250 ml.

➤ **Các đặc tính dược lực học:** Vitamin B<sub>2</sub>, Vitamin B<sub>6</sub>, Vitamin PP: sau khi vào cơ thể sẽ chuyển hóa thành các dạng có hoạt tính, là thành phần của các coenzym quan trọng trong cơ thể.  
Dextrose: có tác dụng hỗ trợ calo.

➤ **Các đặc tính dược động học:** Glucose: chuyển hóa thành carbon dioxyd, nước và đồng thời giải phóng ra năng lượng.  
Vitamin B<sub>6</sub>: được dự trữ chủ yếu ở gan, thải trừ chủ yếu qua thận. Vitamin B<sub>2</sub>: tích trữ ở tim, gan, thận. Thải trừ qua nước tiểu và phân. Vitamin PP: Nicotinamid chuyển hóa ở gan. Dùng nicotinamid với liều thông thường, chỉ có 1 lượng nhỏ nicotinamid bài tiết vào nước tiểu ở dạng không thay đổi.

➤ **Chỉ định:** Ngăn ngừa và chữa trị các chứng bệnh về suy dinh dưỡng, các triệu chứng suy dinh dưỡng và tình trạng thiếu sinh tố B do hậu quả của các cuộc phẫu thuật hay chảy máu, và các cơn choáng.

➤ **Liều lượng, cách dùng:** Tiêm truyền tĩnh mạch theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

➤ **Chống chỉ định:**

- Không sử dụng thuốc nếu có tiền sử dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Glucose: Người bệnh không dung nạp được glucose, mất nước nhược trương nếu chưa bù đủ các chất điện giải, ứ nước, Kali huyết hạ, hôn mê tăng thẩm thấu, nhiễm toan; người bệnh vô niệu, người bệnh bị chảy máu trong sọ hoặc trong tủy sống, mê

sảng rượu kèm mất nước, ngộ độc rượu cấp. Không được dùng dung dịch glucose cho người bệnh sau cơn tai biến mạch máu não vì đường huyết cao ở vùng thiếu máu cục bộ chuyển hóa thành acid lactic làm chết tế bào não.

Vitamin PP: Bệnh gan nặng, loét dạ dày tiến triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng.

- Vitamin B<sub>6</sub>: Tránh dùng phối hợp với Levodopa.

- > **Tương tác thuốc:** Vitamin B<sub>6</sub> làm giảm tác dụng của Levodopa.
- > **Thận trọng:** Không phối hợp với Levodopa. Phụ nữ có thai và cho con bú: dùng theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc. Thuốc không gây ảnh hưởng khi lái xe và vận hành máy.
- > **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú nên dùng theo sự chỉ dẫn của bác sĩ.
- > **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy:** Không có ảnh hưởng nào khi lái xe và vận hành máy.
- > **Tác dụng không mong muốn:** Hạ huyết áp. Nước tiểu có màu vàng do có Vitamin B<sub>2</sub>. Hiếm gặp trường hợp biểu hiện trên da và dị ứng nặng. Vitamin B<sub>6</sub>: Dùng liều 200 mg/ngày và dài ngày (trên 2 tháng) có thể gây bệnh thần kinh ngoại vi nặng.

**Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

- > **Quá liều và cách xử trí:** Theo chỉ dẫn của Bác sĩ.
- > **Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- > **Điều kiện bảo quản:** Tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**

**NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.**

**THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.**

**Sản xuất tại:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN FRESENIUS KABI VIỆT NAM**

Khu vực 8, Phường Nhơn Phú, Thành phố Qui Nhơn

Tỉnh Bình Định

Tel: 0256.2210645 \* Fax: 0256.3946688

GP5404